

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2018/HS-ST

Ngày 20 - 8 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đức.

2. Ông Phạm Đức Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh, chức vụ Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền, chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh năm 1985 tại Thái Bình; nơi cư trú: Số nhà 01/14, Tổ 07, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Phạm Thị H; có vợ là Trần Kim N; có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 02 năm 2004 đến tháng 01 năm 2007 tham gia nghĩa vụ quân sự tại phòng Kỹ thuật trường Sĩ quan Lục quân 1, Ngày 07 tháng 12 năm 2012 Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 2854/QĐ-UBND đưa vào cơ sở giáo dục TH, huyện

B, tỉnh V, thời hạn 24 tháng, lý do nhiều lần gây rối, hủy hoại tài sản; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Xuân T:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số nhà 01/14, Tổ 07, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; là bố đẻ của bị cáo. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân T:* Ông Bùi Xuân Sanh, Luật sư thuộc văn phòng Luật sư Phạm Hữu Lâm và cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Hoàng Xuân A, sinh năm 1980; trú tại: Số nhà 113, đường Đ, Tổ 06, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn T1, sinh năm 1955; trú tại: Số nhà 12, tổ 06, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

2. Ông Vũ Đình Y, sinh năm 1951; trú tại: Số nhà 22/03, đường Đ, Tổ 03, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

3. Ông Hoàng Văn K, sinh năm 1953; trú tại: Số nhà 642, đường I, Tổ 44, phường A, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phạm Thị H, sinh năm 1966; trú tại: Số nhà 01/14, Tổ 07, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 11 năm 2017, sau khi ăn sáng xong, Nguyễn Xuân T đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực đầu Ngõ 109, đường Đ, Tổ 6, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, T nhìn thấy 01 xe ô tô loại xe 04 chỗ nhãn hiệu KIA FORTE biển số 30E – 030.47 của anh Hoàng Xuân A đỗ sát lề đường bên phải cạnh Ngõ 109. Do bức xúc về việc chiếc xe ô tô đỗ chắn lối đi nên T đã cúi xuống, dùng tay phải nhặt 01 viên gạch màu đỏ,

dạng gạch lát vỉa hè, kích thước (20 x 23 x 3,5) cm rồi ném 01 phát vào tấm kính chắn gió phía trước của xe ô tô làm tấm kính bị vỡ, rạn, nứt thủng. Sau đó, T vứt viên gạch vào chân cột điện rồi bỏ đi thì bị quần chúng nhân dân giữ lại và đưa về trụ sở Công an phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình làm việc. Tại cơ quan Công an, T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 62/KLĐG-CATP ngày 30 tháng 11 năm 2017 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự kết luận: 01 (một) tấm kính chắn gió phía trước xe ô tô loại xe 4 chỗ có kích thước dài 1.15m, 1.45m; rộng 0.95m; dày 5mm, trị giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Ngày 05 tháng 12 năm 2017 bà Phạm Thị H là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Xuân T đã bồi thường cho bị hại anh Hoàng Xuân A số tiền 4.910.000 đồng gồm tiền chi phí thay 01 kính chắn gió và keo kính, công thợ. Anh Hoàng Xuân A đã nhận đủ tiền và có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Xuân T.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có biểu hiện bệnh lý tâm thần, ngày 29 tháng 12 năm 2017 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Xuân T. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 105/KLGD ngày 19 tháng 4 năm 2018 Viện pháp y tâm thần Trung ương Bộ Y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 25 tháng 11 năm 2017 và tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Xuân T bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất có thuốc phiện. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F11.71. Tại các thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 130/CT-VKSTP ngày 30 tháng 7 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Nguyễn Xuân T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, h, i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 7, 38, 50, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T mức án tù từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng Hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 tấm kính chắn gió phía trước của xe ô tô nhãn hiệu KIA FORTE màu trong suốt, bị rạn, nứt, thủng, có kích thước chiều dài 1,15m, 1,45m, chiều rộng 0,95m, dày 5mm và 01 viên gạch bê tông 06 cạnh lát vỉa hè, có một mặt màu đỏ, kích thước (20 x 23 x 3,5) cm.

Bị cáo Nguyễn Xuân T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Hoàn toàn nhất trí về tội danh, điều luật đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại bản luận tội. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện để giúp bị cáo thành công dân lương thiện.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo trình bày: Bị cáo hiện sức khỏe yếu, vợ bỏ đi làm ăn xa, một mình bị cáo phải nuôi hai con nhỏ trong điều kiện không có công việc và không có thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Xuân T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản quản lý đồ vật, tài liệu, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 25 tháng 11 năm 2017, tại khu vực đầu Ngõ 109, đường Đ, Tổ 6, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Xuân T đã có hành vi cầm 01 viên gạch bê tông 06 cạnh, dạng gạch lát vỉa hè, kích thước (20 x 23 x 3,5) cm, ném vào tấm kính chắn gió phía trước của xe ô tô loại xe 04 chỗ, nhãn hiệu KIA FORTE, biển số 30E – 030.47, của anh Hoàng Xuân A, làm tấm kính bị vỡ, rạn, nứt thủng. Thiệt hại do Nguyễn Xuân T gây ra trị giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Hành vi của Nguyễn Xuân T đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của anh Hoàng Xuân A, gây mất trật tự trị an, dễ dẫn đến tranh chấp, phòng chống tội phạm, góp phần bảo vệ tài sản của người khác, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương thì trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 25 tháng 11 năm 2017 và tại thời điểm giám định Nguyễn Xuân T bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất có thuốc phiện, khi thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Xuân T có khả năng nhận thức, hạn chế điều khiển hành vi, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình. Hành vi trên của Nguyễn Xuân T đã phạm vào tội “Cố ý

làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định: *“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác gây thiệt hại từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.”*

[4] Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày 01 tháng 01 năm 2018, ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Nguyễn Xuân T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện tội phạm bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia quân đội, bổ để bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất và Huân chương chiến công hạng nhì, bị hại anh Hoàng Xuân A có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời

sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra và cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy bị cáo hiện không có công việc làm, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Ngày 05 tháng 12 năm 2017 bà Phạm Thị H (mẹ đẻ của bị cáo) đã bồi thường cho bị hại anh Hoàng Xuân A số tiền 4.910.000 đồng. Xét thấy thỏa thuận trên của các bên là tự nguyện, anh A, bà H không có ý kiến đề nghị gì, do đó Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, 01 tấm kính chắn gió phía trước của xe ô tô nhãn hiệu KIA FORTE màu trong suốt, bị rạn, nứt, thủng, có kích thước chiều dài 1,15m, 1,45m, chiều rộng 0,95m, dày 5mm, hiện không còn giá trị sử dụng và 01 viên gạch bê tông 06 cạnh dạng gạch lát vỉa hè, có một mặt màu đỏ, kích thước (20 x 23 x 3,5) cm, là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo Nguyễn Xuân T, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 7, các điểm b, h, i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều

36, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận được bản án và quyết định thi hành bản án. Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Xuân T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Xuân T. Bị cáo Nguyễn Xuân T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án Hình sự.

2.2 Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Xuân T.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tấm kính chắn gió phía trước của xe ô tô nhãn hiệu KIA FORTE màu trong suốt, bị rạn, nứt, thủng, có kích thước chiều dài 1,15m, 1,45m, chiều rộng 0,95m, dày 5mm và 01 viên gạch bê tông 06 cạnh lát vỉa hè, có một mặt màu đỏ, kích thước (20 x 23 x 3,5) cm.

(Các vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng đã được chuyển đến cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 30 tháng 7 năm 2018)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân T, người đại diện hợp pháp cho bị cáo là ông Nguyễn Văn M, người bào chữa cho bị cáo là ông Bùi Xuân Sanh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20

tháng 8 năm 2018). Bị hại anh Hoàng Xuân A có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị H có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo và những người TGGT khác;
- Viện kiểm sát nhân dân TPTB;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TB;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTB;
- Cơ quan THAHS Công an TPTB;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPTB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương

